

Bản án số: 213/2020/HS-ST

Ngày: 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Văn Hề
2/ Bà Lê Thị Nhung

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Kỳ Anh – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 267/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2948/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Bình T; Sinh năm: 1998, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 211 Lô D, Chung cư Cô Giang, phường Cô Giang, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 31B, đường số 19, phường Tân Quy, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Giặt ủi; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Thanh S và bà Lý Ngọc M; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 02/10/2019 – Có mặt.

2. Ngô Phước C; Sinh năm: 1996, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 88/5 Bis, đường Cô Bắc, phường Cô Giang, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 20 đường Quốc Hương, phường Thảo Điền, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Giặt ủi; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Ngô Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 02/10/2019 – Có mặt.

Bị hại:

Bà Kim M; sinh năm: 1993; Quốc tịch: Hàn Quốc; Số hộ chiếu: M89814263, cấp ngày 08/6/2017; Chỗ ở: Căn hộ T2-A37.07, Chung cư Masteri, đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Võ Hồng Đ; Sinh năm: 1981 – Vắng mặt

2/ Bà Nguyễn Hồng V; Sinh năm: 1983 – Vắng mặt

Cùng trú tại: 76 đường Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/9/2019, Ngô Phước C gọi điện thoại rủ Đinh Bình T đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, Đinh Bình T đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày Đinh Bình T điều khiển xe mô tô hiệu vario màu đỏ đen, biển số 59T2 – 274.02 chở Ngô Phước C qua khu vực Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi cả hai đang đi trên đường Nguyễn Văn Hưởng (hướng ra xa lộ Hà Nội) thì nhìn thấy chị Kim M và chị Min Ji B cùng quốc tịch Hàn Quốc đang đi bộ bên kia đường ngược chiều với các bị cáo. Trên tay phải chị Kim M đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS màu bạc. Đinh Bình T liền điều khiển xe quay lại dừng trước nhà số 103 đường Thảo Điền, khu phố 2, phường Thảo Điền chờ chị Kim M đi bộ đến, Ngô Phước C lấy khẩu trang y tế che biển số xe lại. Khi chị Kim M đi bộ đến gần thì Đinh Bình T điều khiển cho xe chạy ép sát vào chị Kim M để Ngô Phước C ngồi sau dùng tay trái giật lấy điện thoại của chị Kim M, xong Đinh Bình T tăng ga cho xe bỏ chạy về hướng Xa lộ Hà Nội. Sau đó cả hai đem chiếc điện thoại vừa giật được đến cửa hàng điện thoại di động Đức Thịnh tại số 76 đường Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4 bán cho bà Nguyễn Hồng V với giá 8.500.000 đồng, chia nhau mỗi người được 4.250.000 đồng tiền xài hết.

Ngày 01/10/2019 chị Kim M đến Công an phường Thảo Điền Quận 2 trình báo sự việc.

Khoảng 10 giờ 06 phút ngày 01/10/2019 Ngô Phước C tiếp tục rủ Tài sang phường Thảo Điền, Quận 2 để cướp giật tài sản. Đinh Bình T đồng ý và dùng xe mô tô hiệu Vario màu đỏ đen, biển số 59T2 – 274.02 chở Châu qua khu vực Quận 2. Khi đi đến trước nhà số 20, đường 48, khu phố 5, phường Thảo Điền, Quận 2 thì cả hai dừng lại, tháo biển số xe cất vào hộc dưới yên xe rồi Đinh Bình T chở Ngô Phước C đi lòng vòng trên các tuyến đường thuộc phường Thảo Điền, Quận 2 tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi Đinh Bình T chở Châu đi đến trước nhà số 36 đường Thảo Điền khu phố 3, phường Thảo Điền thì bị tổ tuần tra của Công an phường Thảo Điền và Tổ hình sự đặc nhiệm thuộc Đội hình sự Công an Quận 2 đang tuần tra nghi vấn, nên đưa về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Bình T, Ngô Phước C đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 7390/KL-HĐĐGTS ngày 28/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận:

chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS 256 GB đã qua sử dụng, có trị giá 16.812.000 đồng (BL 65).

Đối với vợ chồng ông Võ Hồng Đ và bà Nguyễn Hồng V là chủ cửa hàng điện thoại di động Đức Thịnh khai nhận có mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS do Đinh Bình T, Ngô Phước C mang đến bán với giá 8.500.000 đồng, nhưng không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do phạm tội mà có. Sau đó ông Đức đã bán lại điện thoại cho một người khách không rõ lai lịch với giá 9.000.000 đồng. Ông Đức, bà Vy đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 9.000.000 cho Cơ quan điều tra, nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đức và bà Vy.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS 256 GB đã qua sử dụng, không thu hồi được. Bị hại là chị Kim M yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, các bị cáo chưa bồi thường.

- 01 xe mô tô hiệu Vario 150 màu đỏ đen, biển số 59T2 – 274.02 có số khung: MH1KF4114KK395131 và số máy: KF41E1395946, là phương tiện phạm tội thu giữ của Đinh Bình T. Qua điều tra xác minh thể hiện xe do Đinh Bình T là chủ sở hữu.

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 5SE màu hồng, số Imel: 355793075462177, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Tài.

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, Model 1687FCCID BCG E2944A IC 579C E2944A, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Châu.

- Số tiền 9.000.000 đồng do ông Võ Hồng Đ giao nộp (Đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- 01 điều chỉnh L, nhãn hiệu MANUSACRV 10mm, dài 17cm, hai đầu bông; 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng nón kết) trên nón có 04 đường rãnh; 01 áo khoác nam dài tay hiệu PUMA; 01 quần Jean hiệu DSQDEFVRS màu xanh, thu giữ của bị cáo Tài

- 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng nón kết) bằng nhựa màu trắng, có chữ Pro Sport; 01 áo thun nam ngắn tay hiệu LWSD màu kem; 01 quần Jean hiệu DSQDEFVRS màu xanh, thu giữ của bị cáo Châu.

- 01 USB hiệu Apacer màu xanh trắng; 01 giấy phép lái xe của Đinh Bình T, được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 191/CT-VKS-P2 ngày 08 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C về tội: “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Bình T từ 03 đến 04 năm tù; Xử phạt bị cáo Ngô Phước C từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về việc đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Vario 150 màu đỏ đen, biên số 59T2 – 274.02 và hai chiếc điện thoại di động là công cụ phương tiện phạm tội; Trả cho ông Đức, bà Vy 9.000.000 đồng vì không có lỗi trong việc mua điện thoại của các bị cáo.

- Các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, cả hai bị cáo không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 21/9/2019, Đinh Bình T điều khiển xe mô tô chở Ngô Phước C đến khu vực phường Thảo Điền, Quận 2 để tìm cơ hội cướp giật tài sản của những người đang lưu thông trên đường. Khi cả hai đang đi trên đường Nguyễn Văn Hưởng thì nhìn thấy chị Kim M và chị Min Ji B đang đi bộ bên kia đường ngược với chiều. Tay phải chị Kim M đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS màu bạc. Tài cho xe chạy ép sát vào chị Kim M, Ngô Phước C ngồi sau dùng tay trái giật lấy điện thoại của chị Kim M, xong Đinh Bình T tăng ga chở Ngô Phước C chạy thoát. Sau đó cả hai đem bán chiếc điện thoại vừa giật được với giá 8.500.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

Khoảng 10 giờ 06 phút ngày 01/10/2019, Đinh Bình T tiếp tục dùng xe mô tô chở Ngô Phước C qua khu vực phường Thảo Điền, Quận 2, đi lòng vòng

trên các tuyến đường thuộc phường Thảo Điền, tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật thì bị Công an đang tuần tra nghi vấn, nên đưa về trụ sở Công an phường làm việc.

Các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C có hành vi nhanh chóng bắt ngờ tiếp cận bị hại, chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Do hai bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của bị hại, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của bị hại cũng như của những người khác đang tham gia giao thông, đây là thủ đoạn nguy hiểm, nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy rằng bị cáo Ngô Phước C là người nảy sinh ý định rồi rủ bị cáo Đinh Bình T sang Quận 2 để cướp giật tài sản và cũng chính bị cáo là người trực tiếp cướp giật chiếm đoạt điện thoại của bị hại. Bị cáo Đinh Bình T khi được Ngô Phước C rủ đã đồng ý tham gia một cách tích cực, dùng xe mô tô của mình chở bị cáo Ngô Phước C ép sát vào bị hại tạo điều kiện để Ngô Phước C thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Sau khi chiếm đoạt được tài sản cả hai cùng đi bán và chia đều số tiền có được từ việc bán tài sản cướp giật, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo Châu đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tài theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Châu theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đối với ông Võ Hồng Đ là người mua chiếc điện thoại của các bị cáo Tài, Châu cướp giật được bán. Xét thấy khi mua điện thoại của các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C, ông Đức Bà Vy không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên không có cơ sở xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS 256 GB đã qua sử dụng, không thu hồi được. Bị hại là chị Kim M yêu cầu

các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, các bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C tự nguyện đồng ý cùng nhau có trách nhiệm bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng), theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 xe hai bánh gắn máy đồ đen, nhãn hiệu: Honda; số loại: Vario 150' biển số 59T2 – 274.02; số khung: MH1KF4114KK395131 và số máy: KF41E1395946, là phương tiện phạm tội thu giữ của Đinh Bình T. Qua điều tra xác minh thể hiện xe do Đinh Bình T là chủ sở hữu;

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 5SE màu hồng, số Imei: 355793075462177, đã qua sử dụng (thực nhận 01 điện thoại Iphone màu hồng, số Imei: 355793075462177), thu giữ của bị cáo Đinh Bình T;

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, Model A1687FCCID BCG E2944A IC 579C E2944A, đã qua sử dụng (thực nhận 01 điện thoại Iphone màu hồng, Model A1687FCCIDBCG E2944A IC 579C E2944A) thu giữ của bị cáo Ngô Phước C, các bị cáo có dùng điện thoại rủ nhau đi cướp giật tài sản.

Xét thấy chiếc xe mô tô và 02 điện thoại di động nêu trên là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 9.000.000 đồng do ông Võ Hồng Đ giao nộp (Do Trần Minh Nguyên đã nộp vào Kho bạc nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, số tài khoản 394909059775 00000 theo Giấy nộp tiền của Ngân hàng thương mại Công Thương Việt Nam). Xét thấy ông Đức Bà Vy không có lỗi trong việc mua điện thoại của các bị cáo, nên trả lại số tiền 9.000.000 đồng cho ông Đức, bà Vy.

- Đối với 01 điều chỉnh L, nhãn hiệu MANUSACRV 10mm, dài 17cm, hai đầu bông; 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng nón kết) trên nón có 04 đường rãnh từ đỉnh nón đến cuối nón; 01 áo khoác nam dài tay hiệu PUMA, màu xám đen; 01 quần Jean hiệu DSQDEFVRS màu xanh, ống quần có nhiều đốm màu trắng thu giữ của bị cáo Đinh Bình T; 01 mũ bảo hiểm (dạng nón kết) bằng nhựa màu trắng, có chữ Pro Sport Piaggio, bên trong có chữ Thiên Phát Mũ Thể Thao; 01 áo thun nam ngắn tay hiệu LWSD màu kem; thu giữ của bị cáo Ngô Phước C, là những vật không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB hiệu Apacer màu xanh trắng hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án;

- 01 giấy phép lái xe của Đinh Bình T hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Đinh Bình T.

[6] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đinh Bình T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2019.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Phước C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2019.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C về việc hai bị cáo đồng ý cùng nhau bồi thường cho bị hại Kim M số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại Kim M (mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000 (mười triệu) đồng).

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe hai bánh gắn máy đồ đen, nhãn hiệu: Honda; số loại: Vario 150' biển số 59T2 – 274.02; số khung: MH1KF4114KK395131 và số máy: KF41E1395946; 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 5SE màu hồng, số Imei: 355793075462177, đã qua sử dụng (thực nhận 01 điện thoại Iphone màu hồng, số Imei: 355793075462177); 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, Model A1687FCCID BCG E2944A IC 579C E2944A, đã qua sử dụng (thực nhận 01 điện thoại Iphone màu hồng, Model A1687FCCIDBCG E2944A IC 579C E2944A).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 điều chữ L, nhãn hiệu MANUSACRV 10mm, dài 17cm, hai đầu bông; 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng nón kết) trên nón có 04 đường rãnh từ đỉnh nón đến cuối nón; 01 áo khoác nam dài tay hiệu PUMA, màu xám đen; 01 quần Jean hiệu DSQDEFVRS màu xanh, ống quần có nhiều đốm màu trắng thu giữ của bị cáo Tài; 01 mũ bảo hiểm (dạng nón kết) bằng nhựa màu trắng, có chữ Pro Sport Piaggio, bên trong có chữ Thiên Phát Mũ Thể Thao; 01 áo thun nam ngắn tay hiệu LWSD màu kem;

- Trả lại cho ông Võ Hồng Đ, bà Nguyễn Hồng V số tiền 9.000.000 (chín triệu) đồng.

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án đối với 01 USB hiệu Apacer màu xanh trắng.

- Trả cho Đinh Bình T 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Bình T (bút lục số 189).

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/251 ngày 12/5/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng số tiền 9.000.000 đồng theo giấy nội tiền vào tài khoản kho bạc nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, số tài khoản 394909059775 00000 do Trần Minh Nguyên đã nộp theo Giấy nộp tiền của Ngân hàng thương mại Công Thương Việt Nam)

[3] Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017); Điều 47 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000 (năm trăm ngàn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày bị hại Kim Minah có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo Đinh Bình T, Ngô Phước C không thi hành các khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng các bị cáo còn phải trả cho bị hại khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

[4] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- Người bào chữa; (2)
- Dương sự; (0)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (35) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Công Huân

